





TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



**QUY TRÌNH
KHỬ KHUẨN, TIỆT KHUẨN DỤNG CỤ Y TẾ
TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI**

QT.KSNK.01

Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
CNDD. Đinh Thị Cúc Phòng Điều dưỡng	BS. Nguyễn Văn Kiều Phòng KHTH	BS Lê Đăng Luận Phó Giám đốc
		

	QUY TRÌNH KHỬ KHUẨN, TIỆT KHUẨN DỤNG CỤ Y TẾ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI	Mã số: QT.KSNK.01 Ngày ban hành: 28/6/2023 Lần ban hành: 02 Lần sửa đổi: 0
---	--	---

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Nội - Nhi - YHCT	<input checked="" type="checkbox"/>	K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tổ chức hành chính	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Ngoại - Sản - 3CK	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Quản lý chất lượng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Kế hoạch tổng hợp	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Khám bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ dinh dưỡng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tài chính kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Dược	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Điều dưỡng	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Cận lâm sàng	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Dân số	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	<input checked="" type="checkbox"/>	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

QUY TRÌNH KHỬ KHUẨN, TIỆT KHUẨN DỤNG CỤ Y TẾ

I. Mục đích

Quy định thống nhất quá trình khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ y tế tại Trung tâm nhằm cung cấp đầy đủ, đảm bảo dụng cụ y tế cho các khoa/phòng hoạt động chuyên môn theo nhu cầu của các khoa/phòng trong Trung tâm Y tế Hoàng Mai, góp phần giảm nhiễm khuẩn bệnh viện, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

II. Phạm vi áp dụng

Quy trình này được áp dụng cho các Khoa, phòng có liên quan đến sử dụng và xử lý dụng cụ trong Trung tâm Y tế Hoàng Mai.

III. Tài liệu tham khảo

- Hướng dẫn về kiểm soát nhiễm khuẩn ban hành kèm theo quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2012.

- Hướng dẫn về kiểm soát nhiễm khuẩn ban hành kèm theo quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017.

- Thông tư 16/2018/TT-BYT quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” ngày 31 tháng 7 năm 2018.

- Quy trình Quản lý tập trung dụng cụ của Bệnh viện Bạch Mai.

IV. Thuật ngữ và viết tắt

4.1. Giải thích thuật ngữ:

- **Tiệt khuẩn (Sterilization):** Là quá trình diệt hoặc loại bỏ tất cả các dạng của vi sinh vật sống bao gồm cả bào tử vi khuẩn.

- **Khử khuẩn (Disinfection):** Là quá trình loại bỏ hầu hết hoặc tất cả vi sinh vật gây bệnh trên dụng cụ nhưng không diệt bào tử vi khuẩn.

Có 3 mức độ khử khuẩn: mức độ thấp; trung bình và cao.

+ **Khử khuẩn mức độ cao (High-level disinfection):** Là quá trình diệt toàn bộ vi sinh vật và một số bào tử vi khuẩn. Đối với bào tử vi khuẩn phải có một số điều kiện nhất định mới diệt được (nhiệt độ, áp suất, độ ẩm và thời gian).

+ **Khử khuẩn mức độ trung bình (Intermediate-level disinfection):** Là quá trình diệt được *M. tuberculosis*, vi khuẩn sinh dưỡng, vi rút và nấm, nhưng không tiêu diệt được bào tử vi khuẩn.

+ **Khử khuẩn mức độ thấp (Low-level disinfection):** Là quá trình diệt được các vi khuẩn thông thường như một vài virút và nấm, nhưng không diệt được bào tử vi khuẩn.

- **Làm sạch (Cleaning):** Là quá trình sử dụng tính chất cơ học và hóa học để làm sạch những tác nhân nhiễm khuẩn và chất hữu cơ bám trên những dụng


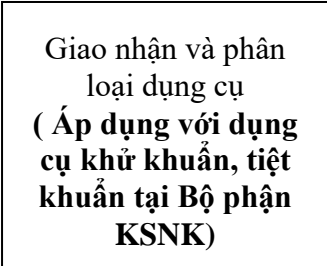
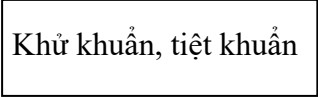
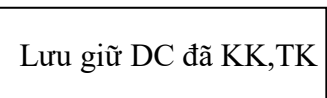

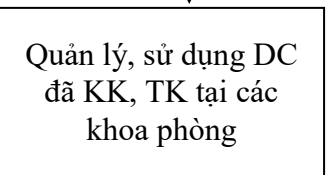
cụ nhưng không diệt/loại bỏ được hết các tác nhân nhiễm khuẩn; quá trình làm sạch là một bước bắt buộc trước khi thực hiện khử khuẩn, tiệt khuẩn. Làm sạch là yêu cầu cần thiết ban đầu giúp khử khuẩn hoặc tiệt khuẩn được tối ưu.

- **Khử nhiễm:** Loại bỏ bớt VSV ra khỏi dụng cụ, làm dụng cụ đó trở nên an toàn khi xử lý.

4.2. Từ viết tắt:

- KKSB: Khử khuẩn sơ bộ
- KK: Khử khuẩn
- TK: Tiệt khuẩn
- DC: Dụng cụ
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn
- ĐD: Điều dưỡng
- NVYT: Nhân viên y tế
- PHCN : Phòng hộ cá nhân

V. Nội dung quy trình

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan
ĐD sử dụng dụng cụ tại khoa phòng		<ul style="list-style-type: none"> - KKSĐ và làm sạch dụng cụ ngay sau khi sử dụng tại khoa/phòng (Phụ lục 1). - Sử dụng hóa chất KKSĐ đúng quy định của Bộ y tế.
NV xử lý dụng cụ và nhân viên tại các khoa phòng		<ul style="list-style-type: none"> - NV xử lý dụng cụ nhận dụng cụ từ các khoa phòng tại Bộ phận KSNK - Nhân viên các khoa/phòng sử dụng dụng cụ bàn giao dụng cụ cho NV xử lý dụng cụ theo hướng dẫn giao nhận dụng cụ (Phụ lục 2 và BM.01) - Phân nhóm dụng cụ để xử lý theo các phương pháp thích hợp (Phụ lục 3)
NV phụ trách khử khuẩn, tiệt khuẩn		<ul style="list-style-type: none"> - NV các khoa phòng xử lý dụng cụ, NV xử lý dụng cụ sau khi khử khuẩn và làm sạch lại tiến hành đóng gói (Sử dụng hộp hấp, hộp kim loại hoặc săng vải) và khử khuẩn ,tiệt khuẩn (Phụ lục 5)
NV xử lý dụng cụ, nhân viên sử dụng dụng cụ các khoa phòng		<ul style="list-style-type: none"> - DC sau khi khử khuẩn, tiệt khuẩn lưu giữ tại phòng lưu trữ và các khoa để đảm bảo độ vô khuẩn cho đến khi mở ra sử dụng. (Phụ lục 4)
NV xử lý dụng cụ, nhân viên sử dụng dụng cụ các khoa phòng		<ul style="list-style-type: none"> NV xử lý dụng cụ bàn giao DC đã khử khuẩn, tiệt khuẩn cho NV các khoa phòng sử dụng tại bộ phận KSNK. (Phụ lục 2 và BM.01.01)
Nhân viên sử dụng dụng cụ tại các khoa phòng		<ul style="list-style-type: none"> - Các khoa phòng lưu giữ DC đã KK,TK vào tủ riêng đảm bảo vô khuẩn. - Trước khi sử dụng phải kiểm tra: <ul style="list-style-type: none"> + Sự nguyên vẹn của bao gói DC đã KK,TK + Kiểm tra băng dán chỉ thị + Kiểm tra hạn dùng của DC

VI. PHỤ LỤC

- KKSB và làm sạch dụng cụ y tế Phụ lục 01
- Giao nhận dụng cụ y tế Phụ lục 02
- Phân loại dụng cụ và phương pháp KK,TK Phụ lục 03
- Quy định về chất lượng bao gói, bảo quản, hạn sử dụng Phụ lục 04
- Các quy trình khử khuẩn, tiệt khuẩn Phụ lục 05
- Phiếu giao nhận dụng cụ BM.01

Phụ lục 01**QUY TRÌNH****Khử khuẩn sơ bộ (KKSB) và làm sạch dụng cụ y tế****1. Mục đích**

Loại bỏ bớt tác nhân gây ô nhiễm trên dụng cụ, giảm thiểu nguy cơ lây truyền tới bệnh nhân, NVYT và các bề mặt môi trường trong quá trình vận chuyển, làm sạch dụng cụ, và tăng cường hiệu quả quá trình KK, TK (Khử khuẩn, tiệt khuẩn)

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Mọi dụng cụ y tế sau khi sử dụng trong Trung tâm

3. Nội dung thực hiện**3.1. Chuẩn bị phương tiện****3.1.1. Thiết bị**

Chậu đựng hóa chất có nắp đậy kín, bàn chải dụng cụ, chổi cọ.

3.1.2. Hóa chất (Lựa chọn hóa chất thích hợp)

- Dung dịch KK sơ bộ Cydezim (Pha 8ml /1 lít nước)
- Xà phòng

3.1.3. Phương tiện phòng hộ cá nhân

- Găng tay - Khẩu trang - Mũ- Tạp dề - Kính bảo hộ

3.2. Các bước thực hiện

Bước 1: Pha dung dịch KKSB Cydezim (8ml/ 1 lít nước) theo đúng nồng độ quy định

Bước 2: Xả sạch dụng cụ bằng nước sinh hoạt với dụng cụ có chất bẩn nhìn thấy bằng mắt thường.

Bước 3: Cho dụng cụ vào chậu đựng dung dịch hóa chất KKSB trong thời gian quy định (**Dung dịch Cydezim ngâm 1-5 phút**).

- Khi đủ thời gian ngâm, vớt dụng cụ rửa sơ bộ chất bẩn bám trên dụng cụ và lau khô

Bước 4: Làm sạch dụng cụ

- Mở những dụng cụ có khớp nối
- Đặt sâu dụng cụ trong bồn rửa và dội dưới vòi nước để loại bỏ chất bẩn nhìn thấy được

- Dùng bàn chải để cọ rửa bên ngoài dụng cụ bằng xà phòng thường nếu còn bẩn. Giữ bàn chải dưới mặt nước để tránh phát sinh các hạt nhỏ, chú ý tới khe kẽ

- Cọ rửa lại mặt ngoài và mặt trong (dụng cụ có lòng ống) bằng nước sạch
- Vệ sinh phương tiện và khu vực làm sạch (bồn rửa, xe dụng cụ, sàn nhà, chổi cọ rửa).

- Tháo găng, vệ sinh tay.

Bước 5: Làm khô dụng cụ: Làm khô bằng gác, khăn sạch hoặc làm khô bằng máy sấy

Bước 6: Chuyển đến Bộ phận KSNK để khử khuẩn, tiệt khuẩn.

- Các khoa lâm sàng tự xử lý dụng cụ tiếp tục khử khuẩn, tiệt khuẩn tại khoa

3.3. Yêu cầu khi thực hiện quy trình khử khuẩn sơ bộ:

- Có khu vực riêng để tiến hành KKSB
- Nhân viên xử lý dụng cụ mang đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân : Đội mũ, đeo khẩu trang, mang găng sạch, đeo tạp dề
- Dụng cụ được KKSB tại đơn vị sử dụng dụng cụ trước khi vận chuyển tới Bộ phận KSNK để KK, TK
- Dụng cụ được ngâm ngập trong dung dịch KKSB đủ thời gian quy định
- Nắp chậu ngâm hóa chất được đậy kín, có dán nhãn ghi tên hóa chất
- Hoá chất KKSB chỉ sử dụng trong ngày và thay ngay khi thấy dây bẩn
- Nhân viên KKSB dụng cụ vệ sinh tay ngay sau khi tháo găng
- Chậu ngâm hóa chất KKSB được làm sạch vào cuối ngày làm việc.

4. Trách nhiệm

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát: Bộ phận KSNK.
- Nhân viên xử lý dụng cụ và các khoa phòng sử dụng dụng cụ tổ chức thực hiện.

Phụ lục 02

QUY ĐỊNH GIAO NHẬN DỤNG CỤ Y TẾ

1. Mục đích

Đảm bảo dụng cụ được giao nhận đầy đủ về số lượng, chất lượng và theo đúng thời gian quy định và phát hiện, khắc phục kịp thời tình trạng dụng cụ thiếu, hỏng.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Nhân viên xử lý dụng cụ Bộ phận KSNK và NV các khoa phòng có sử dụng dụng cụ y tế trong Trung tâm.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Giao nhận dụng cụ bản

- Các khoa phòng giao nhận dụng cụ đã KKSB và làm sạch trong giờ hành chính

Riêng dụng cụ tiêu phẫu, rửa vết thương khoa ngoại – 3CK sau mỗi ca thực hiện thủ thuật

- Địa điểm giao nhận: Tại Bộ phận Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Nội dung giao nhận: Căn cứ các bộ dụng cụ (dụng cụ tiêu phẫu) và dụng cụ các khoa phòng bàn giao nhân viên xử lý dụng cụ kiểm đếm trước khi ký xác nhận.

- Nếu để xảy ra thất thoát dụng cụ trong quá trình giao nhận sẽ phải đền bù bằng tiền hoặc dụng cụ tương ứng.

- Mang găng tay khi tiếp xúc dụng cụ bản và loại bỏ găng, vệ sinh tay khi kết thúc công việc.

- Dụng cụ bản phải được vận chuyển bằng xe riêng và vệ sinh xe vào cuối ngày làm việc.

3.2. Giao nhận dụng cụ đã khử khuẩn, tiệt khuẩn

- Nhân viên các khoa phòng sử dụng dụng cụ đến tại Bộ phận Kiểm soát nhiễm khuẩn nhận DC đã khử khuẩn, tiệt khuẩn hàng ngày trong giờ hành chính.

- Riêng ngoài giờ hành chính thì NV khoa KSNK sẽ giao DC đã tiệt khuẩn cho khoa Gây mê hồi sức khi có phẫu thuật đột xuất mà không có dụng cụ dự phòng.

- Kiểm tra chất lượng TK dụng cụ trước khi bàn giao cho Khoa/Phòng. Dụng cụ khi bàn giao phải được đóng gói kín, có băng chỉ thị nhiệt chuyển màu với dụng cụ được TK, có dấu niêm phong và ghi lại ngày KK-TK, hạn sử dụng, người tiệt khuẩn.

- Dụng cụ đã KK, TK phải được vận chuyển bằng xe riêng và vệ sinh xe vào cuối ngày làm việc.

- Đền bù bằng tiền hoặc hiện vật nếu xảy ra thất thoát dụng cụ trong quá trình bàn giao dụng cụ đã được KK - TK theo quy trình đền bù dụng cụ của Trung tâm.

3.3. Nhiệm vụ Bộ phận Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Liên hệ và thông báo lại giờ nhận dụng cụ cho các khoa phòng trong trường hợp đặc biệt không thể nhận dụng cụ theo đúng lịch quy định.

- Căn cứ biên bản liên quan bộ dụng cụ phát hiện thiếu dụng cụ hoặc dụng cụ không đúng quy cách để thông báo tới Lãnh đạo/ĐD trưởng các khoa phòng và yêu cầu bổ sung, thay thế dụng cụ theo đúng chủng loại, mẫu mã quy định.

3.4. Nhiệm vụ của Lãnh đạo/ĐD trưởng khoa phòng có sử dụng dụng cụ

- Căn cứ biên bản liên quan bộ dụng cụ thiếu, dụng cụ không đúng quy cách để bổ sung, thay thế dụng cụ theo đúng chủng loại, mẫu mã quy định của Trung tâm .

- Trong trường hợp không thể bổ sung, thay thế dụng cụ theo chủng loại mẫu, mã quy định thì phải đền tiền theo đúng quy trình đền bù dụng cụ của Trung tâm.

- Theo dõi hạn sử dụng các dụng cụ đã KK-TK tại khoa phòng để bàn giao lại cho Bộ phận KSNK khử khuẩn, tiệt khuẩn lại nếu quá hạn sử dụng hoặc đồ bao gói bảo quản không đảm bảo.

4. Trách nhiệm

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát: Bộ phận KSNK.

- Nhân viên xử lý dụng cụ và các khoa phòng sử dụng dụng cụ tổ chức thực hiện

Phụ lục 3**PHÂN LOẠI DỤNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ KHUẨN, TIỆT KHUẨN VÀ HÓA CHẤT KHỬ KHUẨN, TIỆT KHUẨN**

- **Dụng cụ phải TK (thiết yếu -Critical Items):** Là những DC được sử dụng để đưa vào mô, mạch máu và các khoang vô khuẩn. Theo cách phân loại này thì những DC phẫu thuật, các ống thông mạch máu, thông tim can thiệp, ống thông đường tiêu, DC cấy ghép và những đầu dò sóng siêu âm,... được đưa vào trong khoang vô khuẩn, đều phải TK trước và sau khi sử dụng.

- **Dụng cụ phải KK mức độ cao (bán thiết yếu- Semi-critical Items):** Là những DC tiếp xúc với niêm mạc hoặc da bị tổn thương, tối thiểu phải được KK mức độ cao bằng hóa chất KK(Dụng cụ nội soi tiêu hóa, dụng cụ trợ hô hấp như dây máy thở, mask, bóng, ambu...)

- **Dụng cụ phải KK mức độ trung bình-thấp (không thiết yếu- Non-critical items):** Là những DC tiếp xúc với da lành, nhưng không tiếp xúc với niêm mạc.(Bô, máy đo huyết áp, nạng, giường bệnh, đồ vải, cốc chén của người bệnh, bàn, đệm).

Phương pháp	Mức độ diệt khuẩn	Áp dụng cho loại DC
Tiệt khuẩn (sterilization)		
	Tiệt diệt tất cả các vi sinh vật bao gồm cả bào tử vi khuẩn	Những DC chăm sóc người bệnh thiết yếu chịu nhiệt (DC phẫu thuật) và DC bán thiết yếu dùng trong chăm sóc người bệnh Những DC chăm sóc người bệnh thiết yếu không chịu nhiệt và bán thiết yếu Những DC chăm sóc người bệnh không chịu nhiệt và những DC bán thiết yếu có thể ngâm được.
Khử khuẩn mức độ cao (high level disinfection)		
	Tiệt diệt tất cả các vi sinh vật ngoại trừ một số bào tử vi khuẩn	Những DC chăm sóc người bệnh bán thiết yếu không chịu nhiệt (DC điều trị hô hấp, DC nội soi đường tiêu hoá và nội soi phế quản).
Khử khuẩn mức độ trung bình (intermediate level disinfection)		
	Tiệt diệt các vi khuẩn thông thường,	Một số dụng cụ chăm sóc người bệnh bán thiết yếu và không thiết yếu (băng đo huyết áp) hoặc

	hầu hết các vi rút và nấm, nhưng không tiêu diệt được <i>Mycobacteria</i> và bào tử vi khuẩn,	bề mặt (tủ đầu giường).
Khử khuẩn mức độ thấp (low level disinfection)		
	Tiêu diệt các vi khuẩn thông thường và một vài vi rút và nấm, nhưng không tiêu diệt được <i>Mycobacteria</i> và bào tử vi khuẩn,	Những DC chăm sóc người bệnh không thiết yếu (băng đo huyết áp) hoặc bề mặt (tủ đầu giường), không có dính máu.

Bảng: Các hóa chất khử khuẩn mức độ cao

Tên hóa chất	Hydrogen Peroxide	Peracetic Acid	Glutaraldehyde (Cidex)	Orthophthal aldehyde (Cidex OPA)	Hydrogen peroxide/ Peracetic acid
Nồng độ	7,5%	0,1%-0,2%	>2,0%	0,55%	7,35%/0,23%
Thời gian ngâm và nhiệt độ để khử khuẩn mức độ cao	30 phút ở 20°C	12 phút ở 50°C sử dụng bằng máy rửa khử khuẩn hoặc ngâm	20 phút-90 phút ở 20°C- 25°C	5 phút ở 20°C	
Hoạt hóa	Không	Không	Có	Không	Không
Thời gian sử dụng sau hoạt hóa/ mở bình	21 ngày	Sử dụng 1 lần	14- 30 ngày	14 ngày	14 ngày
Tương thích dụng cụ	Tốt	Tốt	Rất tốt	Rất tốt	Không rõ
Ảnh hưởng thường gặp	Mắt	Mắt	Hô hấp	Mắt, da	Mắt

Bảng: Các hóa chất sử dụng ngâm tiệt khuẩn

Tên hóa chất	Nồng độ	Thời gian tiệt khuẩn
Glutaraldehyde (Cidex)	> 2%	10 giờ ở 20 ⁰ C- 25 ⁰ C
Peracetic Acid	0,31-0,34%	2 giờ ở 20 ⁰ C
	0,1-0,2%	12 phút ở 50 ⁰ C – 56 ⁰ C sử dụng máy tiệt khuẩn
Hydrogen Peroxide	7,5 %	6 giờ ở 20 ⁰ C
Hydrogen peroxide/Peracetic acid	7,35%/0,23%	3 giờ ở 20 ⁰ C
Hydrogen peroxide/Peracetic acid	1%/0,08%	8 giờ ở 20 ⁰ C
Glutaraldehyde / isopropanol	3,4%/20,1%	8-10 giờ ở 20 ⁰ C 6 giờ ở 25 ⁰ C trong máy khử khuẩn
Glutaraldehyde / Phenol-phenate	1,12%/1,93%	12 giờ ở 25 ⁰ C

Phụ lục 04

QUY ĐỊNH VỀ CHẤT LƯỢNG BAO GÓI, BẢO QUẢN VÀ HẠN SỬ DỤNG CỦA CÁC DỤNG CỤ TIỆT KHUẨN

1. Mục đích

Duy trì độ vô khuẩn của các dụng cụ đã được TK cho đến khi mở ra sử dụng và không gây ô nhiễm dụng cụ khi lấy ra khỏi bao gói.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Mọi dụng cụ y tế sau tiệt khuẩn, khử khuẩn phải được đóng gói

3. Nội dung thực hiện

3.1 Đóng gói các dụng cụ

- Vật liệu bao gói sử dụng trong TK dụng cụ có thể là: hộp hấp có lỗ thông khí, túi nilon hoặc săng vải đối với hấp ướt, hộp kim loại với phương pháp hấp khô.

- Dụng cụ đóng gói theo bộ (Theo danh mục)

- Đối với hấp ướt đóng gói bằng săng vải:

+ Gấp vải thành hình vuông hoặc hình chữ nhật tùy kích thước dụng cụ

+ Dùng 2 tấm vải riêng biệt bọc nối tiếp nhau(Mỗi tấm một lớp)

+ Đóng gói đủ an toàn đối với dụng cụ, đảm bảo độ lỏng để thông khí

+ Trước khi đóng gói bỏ chỉ thị 1243 A vào giữa dụng cụ

+ Sau khi đóng gói dán chỉ thị nhiệt bên ngoài gói dụng cụ tại chỗ đóng mở gói DC.

- Đóng gói dụng cụ vào hộp hấp có lỗ thông khí

+ Kiểm tra hộp hấp đảm bảo sạch và khô

+ Xếp dụng cụ vào hộp

+ Cho chỉ thị trong 1243A vào hộp

+ Mở các cửa sổ thông khí của hộp hấp

+ Dán chỉ thị nhiệt ướt bên ngoài 1322

- Đóng gói hộp kim loại hấp khô

+ Kiểm tra hộp đảm bảo độ sạch và khô

+ Xếp dụng cụ vào

+ Dán chỉ thị nhiệt khô 1226 bên ngoài nối giữa nắp và thân hộp để niêm phong

- Khi dán băng chỉ thị ngoài ghi rõ ngày hấp, hạn dùng, người hấp

- Hộp hấp (bao gói) không được để quá nhiều dụng cụ.

3.2 Điều kiện bảo quản các dụng cụ đã được tiệt khuẩn:

- Dụng cụ được bảo quản riêng rẽ, trong tủ hoặc giá kín, sạch, khô ráo và không bụi bặm. Cần xếp dụng cụ sao cho không làm cong, đè ép hoặc thủng bao gói làm ô nhiễm dụng cụ. Không được để các dụng cụ đã TK ở dưới bồn rửa,

trên sàn nhà hoặc gần cửa ra vào. Những dụng cụ để trên giá hờ phải phủ ga sạch và vệ sinh buồng sạch sẽ.

- Các gói dụng cụ TK cần được đặt cách sàn nhà tối thiểu là 20 cm, cách tường 50 cm, cách trần 15 cm.

- Không lưu giữ dụng cụ đã quá hạn sử dụng.

- Quay vòng dụng cụ: Những dụng cụ được TK trước thì phải được sử dụng trước. Chú ý sắp xếp dụng cụ khoa học để đảm bảo quay vòng hợp lý.

- Nếu gói (hộp) dụng cụ bị rơi xuống đất hoặc bao gói không còn nguyên vẹn hoặc gói (hộp) dụng cụ không kín thì cần được TK lại trước khi sử dụng.

3.3 Hạn sử dụng:

- Kiểm tra thường xuyên những DC đã hết hạn sử dụng

+ Hạn sử dụng của các DCTK tùy thuộc vào phương pháp TK, chất lượng giấy gói, tình trạng lưu trữ. DC đựng trong hộp chuyên dụng (dạng hộp tròn, có lỗ và khóa kéo) hạn sử dụng không quá 10 ngày, loại hộp có phin lọc kiểm soát và khóa an toàn có thể lâu hơn theo khuyến cáo của nhà sản xuất(khoảng 5 ngày), dụng cụ đóng gói bằng hộp kim loại theo phương pháp hấp khô thường có hạn sử dụng 3 ngày.

+ DC đóng gói bằng giấy chuyên dụng hạn sử dụng không quá 3 tháng,

+ DC đóng gói với bao plastic một mặt giấy kín làm bằng polyethylene sau khi TK có thể để trong vòng 6 tháng và theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

+ Khi sử dụng nếu thấy nhãn trên các DC bị mờ, không rõ, hoặc không còn hạn sử dụng cần phải TK lại những DC đó.

4. Trách nhiệm

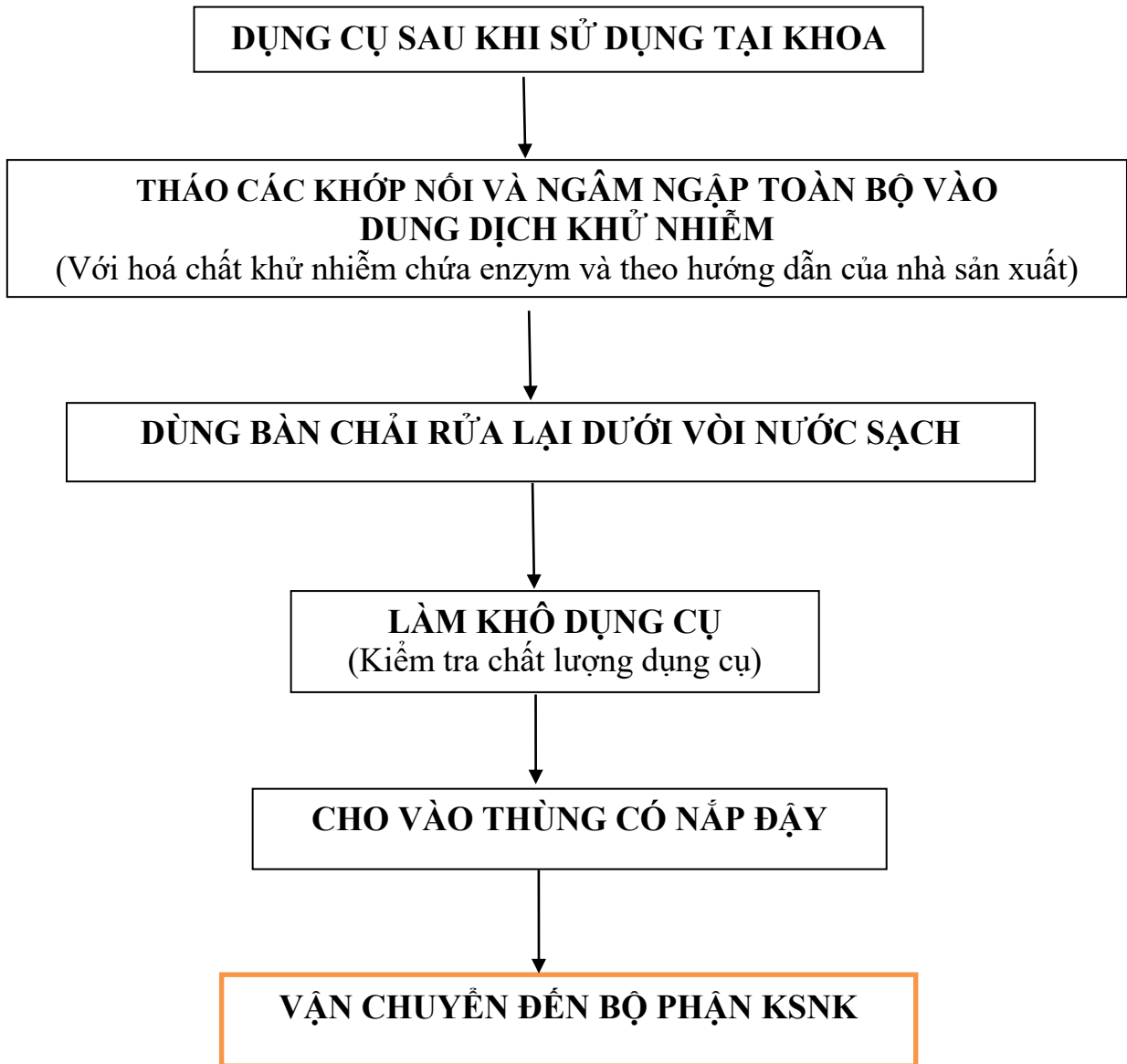
4.1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Bộ phận KSNK, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phòng Điều dưỡng

4.2. Tổ chức thực hiện

Bộ phận KSNK và Lãnh đạo các đơn vị có sử dụng dụng cụ được TK.

QUY TRÌNH XỬ LÝ SƠ BỘ DỤNG CỤ CHỊU NHIỆT TẠI CÁC KHOA PHÒNG

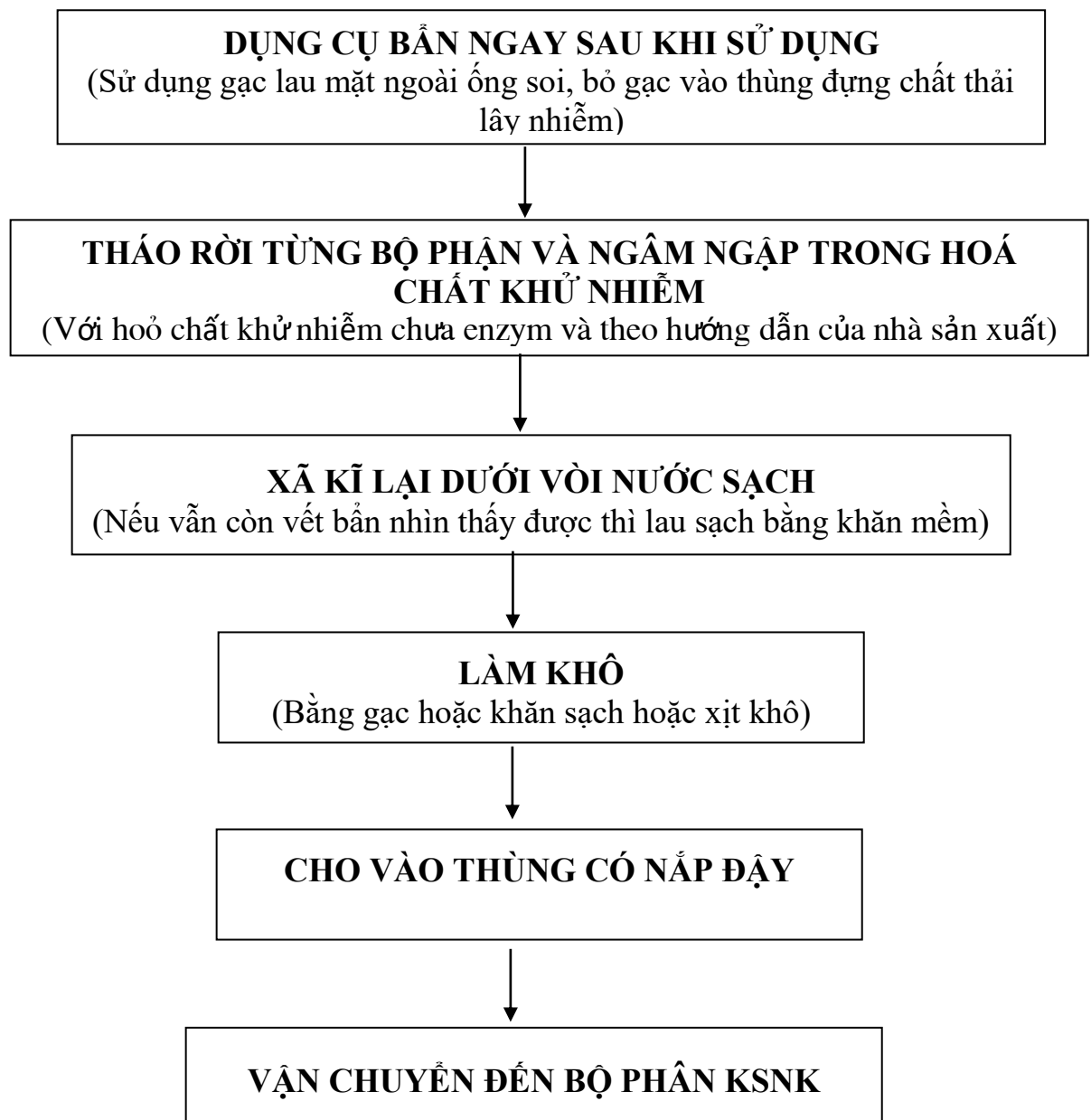


**QUY TRÌNH XỬ LÝ DỤNG CỤ CHỊU NHIỆT
TẠI BỘ PHẬN KIỂM SOÁT NHIỆM KHUẨN**



Chú ý: Nếu dụng cụ hết hạn phải xử lý lại theo quy trình ban đầu

QUY TRÌNH XỬ LÝ DỤNG CỤ KHÔNG CHỊU NHIỆT TẠI KHOA LÂM SÀNG



**QUY TRÌNH XỬ LÝ DỤNG CỤ
KHÔNG CHỊU NHIỆT TẠI BỘ PHẬN KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN**

DỤNG CỤ TẠI CÁC KHOA PHÒNG CHUYỂN LÊN

**THÁO RỜI TỪNG BỘ PHẬN VÀ NGÂM NGẬP TRONG HOÁ
CHẤT KHỬ NHIỄM**
(Với hoá chất khử nhiễm chưa enzym và theo hướng dẫn của nhà sản xuất)

XẢ KỸ LẠI DƯỚI VÒI NƯỚC SẠCH
(Nếu vẫn còn vết bẩn nhìn thấy được thì lau sạch bằng khăn mềm)

LÀM KHÔ
(Bằng gác hoặc khăn sạch hoặc xịt khô)

NGÂM NGẬP DỤNG CỤ VÀO DUNG DỊCH KHỬ KHUẨN MỨC ĐỘ CAO
(Tuỳ theo hướng dẫn của nhà sản xuất cho mỗi loại dung dịch)

SAU KHI NGÂM ĐỦ THỜI GIAN
(Sử dụng pank để gấp dụng cụ và tráng qua 2 lần nước RO)

**LAU KHÔ BẰNG KHĂN VÔ KHUẨN HOẶC XỊ KHÔ
BẰNG MÁY, BẢO QUẢN VÀ SỬ DỤNG**
(Thời gian sử dụng ghi trên nhãn dụng cụ, hết thời gian sử dụng phải xử lý lại theo quy trình ban đầu)

QUY ĐỊNH

Khử khuẩn mức độ trung bình và thấp dụng cụ y tế

1. Mục đích

Thống nhất quy trình KK trung bình và thấp trong Trung tâm, đảm bảo an toàn cho người bệnh, NVYT và môi trường trong quá trình chăm sóc, điều trị.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

ĐD các đơn vị trong trung tâm có sử dụng dụng cụ cần KK thông thường và hộ lý các khoa phòng.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Khử khuẩn các bộ phận khác của máy thở và một số thiết bị tương tự (phần vỏ máy, dây điện đo nhiệt độ, dây điện nguồn của máy...):

- Lau sạch bằng gạc thấm cồn 70 % hoặc bằng hoá chất KK thông thường dưới dạng cồn bay hơi. Chú ý tuyệt đối không để nước lọt vào các khe ở của máy để gây hỏng, chập điện các chi tiết bên trong máy.

- Lau lại bằng khăn sạch, khô (nếu lau bằng xà phòng thì phải lau lại bằng khăn tẩm nước sạch trước khi lau khô).

- Phủ trùm máy bằng ga sạch.

3.2. Khử khuẩn giường, đệm giường, tủ...

- Bộc lộ các vật dụng nếu có thể (tháo rời ga, đệm, giường, mở cửa tủ...).

- Xịt hoá chất KK thông thường lên bề mặt các vật dụng, chú ý các khe kẽ trên. Để 10 phút.

- Lau lại bằng khăn sạch.

3.3. Khử khuẩn xô, vệt:

- Chuẩn bị:

+ Hoá chất thuộc nhóm chlorine (Dung dịch Javen)

+ Nước xà phòng.

+ Cây bàn chải.

+ Trang bị bảo hộ cá nhân: găng hộ lý (hoặc túi nilon), tạp dề, khẩu trang...

- Đậy nắp xô trước khi mang tới khu vực rửa.

- Đổ chất thải có trong xô vào nơi qui định (vào trong bệ xí hoặc vào hệ thống cống).

- Xả sạch xô dưới vòi nước máy.

- Xịt dung dịch KK lên miệng xô, thành trong và thành ngoài xô.

- Dùng bàn chải cọ phía ngoài và phía trong xô.

- Xả nước cho sạch xô.

- Xịt nước xà phòng lên thành trong và ngoài xô.

- Rửa sạch dưới vòi nước máy.

- Úp xô lên giá cho khô tự nhiên.

4. Trách nhiệm

4.1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Bộ phận KSNK, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Phòng Điều dưỡng

4.2. Tổ chức thực hiện. Bộ phận KSNK và các khoa phòng có sử dụng dụng cụ cần khử khuẩn mức độ trung bình và thấp

BM.01.01

GIAO NHẬN DỤNG CỤ Y TẾ

TT	Dụng cụ	ĐVT	Ngoại - 3CK		Nội-Nhi		Khám bệnh		CLS		Đông y	
			Giao	Nhận	Giao	Nhận	Giao	Nhận	Giao	Nhận	Giao	Nhận
1	Tiểu phẫu	Bộ										
2	Bộ tiêm truyền	Bộ										
3	Châm cứu	Bộ										
4	Đè lưỡi	Cái										
5	DC thay băng	Bộ										
6	DC cắt chỉ	Bộ										
7	Bộ khám phụ khoa	Bộ										
8	Bộ Răng hàm mặt	Bộ										
Ký tên												
Khoa phòng nợ												
Ký nợ												

